

Số: 04/2024/QĐ-UBND

Quảng Ninh, ngày 18 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy
của Ban Tôn giáo trực thuộc Sở Nội vụ tỉnh Quảng Ninh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính
phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc ủy ban nhân dân tỉnh, thành
phố trực thuộc Trung ương và Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm
2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 24/2014/NĐ-CP
ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên
môn thuộc ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 05/2021/TT-BNV ngày 12 tháng 8 năm 2021 của Bộ
trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Nội vụ thuộc
ủy ban nhân dân cấp tỉnh và phòng nội vụ thuộc ủy ban nhân dân cấp huyện;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 118/TTr-SNV ngày
29 tháng 12 năm 2023 và Báo cáo thẩm định số 235/BC-STP ngày 18 tháng 8
năm 2023 của Sở Tư pháp; ý kiến của các thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh tại
Văn bản số 114/VP.UBND-TKTH ngày 10 tháng 01 năm 2024 của Văn phòng
Ủy ban nhân dân tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Ban Tôn giáo là tổ chức tương đương chi cục, trực thuộc Sở Nội vụ, có
chức năng giúp Giám đốc Sở Nội vụ tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh quản
lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo và tổ chức hội, tổ chức phi chính phủ trên
địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

2. Ban Tôn giáo có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng;
chấp hành sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của Sở Nội vụ,

đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Ban Tôn giáo Chính phủ trực thuộc Bộ Nội vụ.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Tham mưu, giúp Giám đốc Sở Nội vụ thực hiện chức năng quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo:

a) Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về hoạt động tín ngưỡng và các cơ sở tín ngưỡng không phải là di tích lịch sử, văn hóa, danh lam thắng cảnh đã được xếp hạng hoặc đã được đưa vào danh mục kiểm kê di tích của địa phương.

b) Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh làm đầu mối liên hệ với các tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc và cơ sở tín ngưỡng thuộc thẩm quyền quản lý trên địa bàn.

c) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo đối với cán bộ, công chức, viên chức và tín đồ, chức sắc, chức việc, nhà tu hành của các tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, người đại diện, ban quản lý cơ sở tín ngưỡng trong phạm vi quản lý.

d) Giải quyết theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền giải quyết những vấn đề cụ thể về tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định của pháp luật. Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành trong việc tham mưu, trình Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết những vấn đề phát sinh trong hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo thuộc thẩm quyền quản lý.

đ) Hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp huyện giải quyết những vấn đề cụ thể về tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định của pháp luật.

2. Tham mưu, giúp Giám đốc Sở Nội vụ thực hiện chức năng quản lý nhà nước về tổ chức hội, tổ chức phi chính phủ:

a) Tham mưu, trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định cho phép hội có phạm vi hoạt động trong cả nước và hội có phạm vi hoạt động Liên tỉnh đặt văn phòng đại diện của hội ở địa phương theo quy định của pháp luật.

b) Tham mưu, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết các thủ tục về hội, quỹ xã hội, quỹ từ thiện có phạm vi hoạt động ở địa phương (trừ quỹ xã hội, quỹ từ thiện có tổ chức, cá nhân nước ngoài góp tài sản với công dân, tổ chức Việt Nam hoạt động trong phạm vi tỉnh).

c) Căn cứ tình hình thực tế ở địa phương, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định việc ủy quyền theo quy định của pháp luật để thực hiện công tác quản lý nhà nước đối với hội, quỹ xã hội, quỹ từ thiện có phạm vi hoạt động ở địa phương; chỉ đạo, hướng dẫn các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc quản lý nhà nước đối với hội, quỹ xã hội, quỹ từ thiện theo quy định của pháp luật.

3. Ứng dụng khoa học, công nghệ và xây dựng, quản lý, lưu trữ hệ thống thông tin phục vụ công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo và tổ chức hội, tổ chức phi chính phủ.

4. Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo và tổ chức hội, tổ chức phi chính phủ theo quy định pháp luật.

5. Tổng hợp, sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện đối với lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo và tổ chức hội, tổ chức phi chính phủ. Thực hiện việc thông tin, báo cáo về tình hình nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật.

6. Quản lý tổ chức bộ máy; vị trí việc làm, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh.

7. Quản lý và thực hiện chế độ, chính sách đối với công chức, người lao động thuộc Ban Tôn giáo theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh, ủy quyền của Giám đốc Sở Nội vụ.

8. Quản lý và chịu trách nhiệm về tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật.

9. Thực hiện các quy định về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các quy định khác về quản lý nội bộ tại Ban Tôn giáo.

10. Thực hiện công tác kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo và tổ chức hội, tổ chức phi chính phủ; giải quyết các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh về lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo và tổ chức hội, tổ chức phi chính phủ theo quy định của pháp luật.

11. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Nội vụ giao và theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức và biên chế

1. Cơ cấu tổ chức:

a) Lãnh đạo Ban gồm có Trưởng ban và Phó Trưởng ban:

- Trưởng ban là người đứng đầu Ban Tôn giáo, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nội vụ và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Ban;

- Phó Trưởng ban là người giúp Trưởng ban phụ trách một hoặc một số lĩnh vực công tác do Trưởng ban phân công, chịu trách nhiệm trước Trưởng ban và trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ được phân công. Khi Trưởng ban vắng mặt, Phó Trưởng ban được Trưởng ban ủy nhiệm thay Trưởng ban điều hành các hoạt động của Ban.

b) Phòng chuyên môn, nghiệp vụ, gồm:

- Phòng Hành chính - Tổng hợp;

- Phòng Nghiệp vụ.

2. Biên chế của Ban Tôn giáo được giao trên cơ sở vị trí việc làm gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng biên chế công chức của Sở Nội vụ được Ủy ban nhân dân tỉnh giao hàng năm.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 02 năm 2024.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ Tư pháp;
- Bộ Nội vụ;
- TT. HĐND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Trung tâm Thông tin (công báo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- V0, V1-3, VX6, TH2-5;
- Lưu: VT, TH1.

4b_QĐ15

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Vũ Văn Điện